BỘ TIÊU CHÍ LÀNG CÁ VĂN MINH

TT	Tiêu chí	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Hướng dẫn chấm điểm
I	**NHÓM TIÊU CHÍ NỀN TẢNG GẮN VỚI XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**		**50**	
1	**HẠ TẦNG KINH TẾ - XÃ HỘI**		**13**	
1.1	Giao thông	Hệ thống đường giao thông chính và đường ra cảng cá/khu vực sản xuất đảm bảo kết nối, được cứng hóa, bảo đảm đi lại thuận tiện	2	**- 2 điểm:** Đáp ứng yêu cầu đi lại an toàn, thông suốt. **- 1 điểm:** Còn một số đoạn chưa đạt nhưng vẫn bảo đảm tiếp cận cơ bản. **- 0 điểm:** Không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
1.2	Điện sinh hoạt/sản xuất	Hộ gia đình được sử dụng điện an toàn, tin cậy, ổn định phục vụ sinh hoạt và sản xuất	2	**- 2 điểm:** Tỷ lệ hộ có điện an toàn, ổn định đạt từ 90% trở lên. **- 1 điểm:** Từ 70% đến dưới 90%. **- 0 điểm:** Dưới 70%.
1.3	Nước sạch sinh hoạt	Hộ gia đình được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn; cảng cá (nếu có), tàu cá được cung cấp nước sạch	2	**- 2 điểm:** Từ 90% hộ trở lên sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn; hoạt động cung cấp nước sạch cho cảng cá (nếu có) và tàu cá đáp ứng yêu cầu áp dụng. **- 1 điểm:** Từ 70% đến dưới 90% hộ sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn hoặc đạt ngưỡng 90% nhưng việc cung cấp nước cho cảng cá, tàu cá còn hạn chế. **- 0 điểm:** Dưới 70% hộ sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn.
1.4	Hạ tầng viễn thông	Có hạ tầng viễn thông đảm bảo phủ sóng, internet đến 100% khu dân cư, vùng sản xuất	2	**- 2 điểm:** Khu dân cư và các điểm sản xuất thuộc phạm vi đánh giá có khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, internet. **- 1 điểm:** Còn vùng lõm sóng hoặc điểm sản xuất chưa tiếp cận ổn định. **- 0 điểm:** Không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
1.5	Nhà ở, công trình vệ sinh	Nhà ở, công trình vệ sinh và điều kiện sinh hoạt bảo đảm an toàn, vệ sinh	2	**- 2 điểm:** Tỷ lệ hộ có nhà ở an toàn và công trình vệ sinh phù hợp đạt từ 90% trở lên. **- 1 điểm:** Từ 70% đến dưới 90%. **- 0 điểm:** Dưới 70%.
1.6	Không gian cộng đồng	Có nhà sinh hoạt cộng đồng hoặc không gian sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng nghề cá phù hợp	1	**- 1 điểm:** Có không gian sinh hoạt chung phù hợp (không bắt buộc công trình riêng), được sử dụng thường xuyên. **- 0,5 điểm:** Có địa điểm nhưng hoạt động chưa thường xuyên hoặc điều kiện sử dụng hạn chế. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
1.7	Phòng chống	Có phương án, lực lượng và các	2	**- 2 điểm:** Có phương án phù hợp, đầu

TT	Tiêu chí	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Hướng dẫn chấm điểm
	thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu	điều kiện cần thiết để chủ động phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; bảo đảm an toàn cho người dân, nhà ở, công trình và hoạt động nghề cá.		mối phối hợp, phương tiện/thông tin cảnh báo và hoạt động phổ biến, ứng phó thực tế. **- 1 điểm:** Có phương án hoặc lực lượng nhưng thiếu một số điều kiện triển khai. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
2	**MÔI TRƯỜNG VÀ CẢNH QUAN**		**10**	
2.1	Chất thải sinh hoạt	Chất thải rắn sinh hoạt được phân loại thu gom, xử lý	2	**- 2 điểm:** Tỷ lệ hộ có rác sinh hoạt được thu gom, xử lý phù hợp đạt từ 90% trở lên. **- 1 điểm:** Từ 70% đến dưới 90%. **- 0 điểm:** Dưới 70%.
2.2	Chất thải từ hoạt động sản xuất nghề cá	Chất thải từ khai thác, dịch vụ, sơ chế/chế biến thủy sản được thu gom, phân loại và xử lý.	2	**- 2 điểm:** Tỷ lệ hộ/cơ sở nghề cá có thu gom, quản lý chất thải phù hợp đạt từ 90% trở lên. **- 1 điểm:** Từ 70% đến dưới 90%. **- 0 điểm:** Dưới 70%.
2.3	Nước thải	Nước thải sinh hoạt và sản xuất được thu gom, xử lý.	2	**- 2 điểm:** Nước thải sinh hoạt và sản xuất được quản lý bằng giải pháp phù hợp, không có điểm xả thải chưa kiểm soát. **- 1 điểm:** Có giải pháp nhưng chưa bao phủ hoặc còn điểm xả thải chưa xử lý. **- 0 điểm:** Không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
2.4	Cảnh quan môi trường	Khu vực làng cá xanh – sạch – đẹp; không có rác tồn đọng; duy trì cảnh quan	2	**- 2 điểm:** Khu dân cư, bến bãi, đường chính sạch, không tồn đọng rác kéo dài; có hoạt động duy trì. **- 1 điểm:** Cảnh quan được cải thiện nhưng còn điểm tồn đọng rác hoặc duy trì chưa đều. **- 0 điểm:** Không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
2.5	Tuân thủ pháp luật về môi trường	Cơ sở/hộ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nghề cá tuân thủ quy định bảo vệ môi trường.	2	**- 2 điểm:** Các cơ sở thuộc diện quản lý có hồ sơ/biện pháp môi trường theo quy định và không có vi phạm chưa khắc phục. **- 1 điểm:** Có triển khai tuân thủ nhưng còn thiếu sót đã được yêu cầu khắc phục; không có vi phạm nghiêm trọng. **- 0 điểm:** Không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
3	**KINH TẾ VÀ SINH KẾ**		**8**	
3.1	Giảm nghèo	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều .	2	**- 2 điểm:** Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều ≤5%. **- 1 điểm:** Trên 5% đến 8%.

TT	Tiêu chí	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Hướng dẫn chấm điểm
				- 0 điểm: Trên 8%.
3.2	Sinh kế phù hợp, ổn định	Tỷ lệ người tham gia lao động nghề cá trong độ tuổi lao động có việc làm thường xuyên hoặc có sinh kế phù hợp.	2	**- 2 điểm:** Tỷ lệ lao động nghề cá có việc làm thường xuyên hoặc sinh kế phù hợp đạt từ 90% trở lên. **- 1 điểm:** Từ 70% đến dưới 90%. **- 0 điểm:** Dưới 70%.
3.3	Đa dạng sinh kế	Có các loại hình sinh kế ngoài khai thác thủy sản như nuôi trồng, dịch vụ, chế biến thuỷ sản, du lịch...	2	**- 2 điểm:** Cộng đồng có ít nhất hai hoạt động sinh kế khả thi ngoài khai thác, đang tạo thu nhập thực tế. **- 1 điểm:** Có một hoạt động ngoài khai thác nhưng quy mô nhỏ/chưa ổn định. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
3.4	Tiếp cận vốn và chính sách hỗ trợ	Ngư dân được tiếp cận nguồn vốn và chính sách hỗ trợ phát triển nghề cá, sinh kế	2	**- 2 điểm:** Có kênh thông tin và hỗ trợ tiếp cận vốn/chính sách; hộ đủ điều kiện có thể thực hiện thủ tục. **- 1 điểm:** Có phổ biến chính sách nhưng hỗ trợ tiếp cận thực tế còn hạn chế. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
4	**VĂN HÓA VÀ XÃ HỘI**		**13**	
4.1	Văn hóa, giáo dục và bảo vệ trẻ em	Hộ gia đình đạt danh hiệu Gia đình văn hóa; thực hiện nếp sống văn minh và ứng xử văn hóa trong cộng đồng làng cá.	2	**- 2 điểm:** Tỷ lệ hộ đạt danh hiệu Gia đình văn hóa và thực hiện nếp sống văn minh đạt từ 90% trở lên. **- 1 điểm:** Từ 70% đến dưới 90%. **- 0 điểm:** Dưới 70%.
		Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được bảo vệ và hỗ trợ theo quy định.	2	**- 2 điểm:** Từ 90% trẻ em thuộc diện đi học thực hiện việc học theo quy định; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được bảo vệ, hỗ trợ theo quy định. **- 1 điểm:** Từ 80% đến dưới 90% trẻ em thuộc diện đi học thực hiện việc học theo quy định hoặc tỷ lệ đạt từ 90% nhưng việc bảo vệ, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt còn hạn chế. **- 0 điểm:** Dưới 80% trẻ em thuộc diện đi học thực hiện việc học theo quy định hoặc không đáp ứng yêu cầu bảo vệ trẻ em ở mức tối thiểu.
		Không sử dụng lao động chưa thành niên trong hoạt động khai thác thủy sản theo quy định của pháp luật *(Tiêu chí bắt buộc)*	1	**- 1 điểm:** Không có trường hợp vi phạm được xác định trong kỳ đánh giá. **- 0 điểm:** Có trường hợp vi phạm được xác định trong kỳ đánh giá.
		Duy trì hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao cộng đồng; có địa điểm hoặc thiết chế phù hợp phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể	1	**- 1 điểm:** Có hoạt động văn hóa/thể thao chung được duy trì và địa điểm phù hợp. **- 0,5 điểm:** Có hoạt động nhưng

TT	Tiêu chí	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Hướng dẫn chấm điểm
		thao của người dân.		không thường xuyên hoặc phạm vi tham gia hạn chế. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
		Bảo đảm bình đẳng giới trong tham gia lao động, đào tạo nghề, tiếp cận thông tin và nguồn lực phát triển sinh kế nghề cá; phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.	1	**- 1 điểm:** Có thực hành bình đẳng trong tiếp cận đào tạo, nguồn lực và cơ chế tiếp nhận, hỗ trợ vụ việc bạo lực giới. **- 0,5 điểm:** Có tuyên truyền hoặc hoạt động nhưng tiếp cận, hỗ trợ chưa đầy đủ. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
4.2	Chăm sóc sức khỏe và an sinh xã hội	Người dân được tiếp cận thuận lợi các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, y tế dự phòng và các chính sách, dịch vụ an sinh xã hội theo quy định.	1	**- 1 điểm:** Người dân tiếp cận dịch vụ y tế ban đầu và chính sách an sinh theo quy định, có đầu mối hỗ trợ. **- 0,5 điểm:** Có tiếp cận nhưng một số nhóm gặp khó khăn chưa được hỗ trợ đầy đủ. **- 0 điểm:** Không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
		Ngư dân và người lao động nghề cá tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động và các hình thức bảo hiểm phù hợp theo quy định và điều kiện thực tế.	1	**- 1 điểm:** Tỷ lệ người có bảo hiểm phù hợp theo quy định và thuộc diện tham gia đạt từ 90% trở lên. **- 0,5 điểm:** Từ 70% đến dưới 90%. **- 0 điểm:** Dưới 70%.
4.3	An ninh trật tự	Không để phát sinh vụ việc phức tạp, kéo dài về an ninh, trật tự; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc phối hợp xử lý vụ việc phát sinh trong cộng đồng	1	**- 1 điểm:** Có phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự; các vụ việc phát sinh được tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền, không có vụ việc phức tạp, kéo dài chưa được giải quyết. **- 0,5 điểm:** Có hoạt động phối hợp nhưng công tác phòng ngừa hoặc xử lý còn hạn chế; không có vụ việc nghiêm trọng thuộc trường hợp không đạt điều kiện bắt buộc. **- 0 điểm:** Không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
4.4	Mức độ hài lòng	Mức độ hài lòng của người dân về điều kiện sống, sinh kế *(Tiêu chí bắt buộc)*	2	**- 2 điểm:** Tỷ lệ hài lòng ≥80%. **- 1 điểm:** Từ 60% đến dưới 80%. **- 0 điểm:** Dưới 60%.
5	**QUẢN LÝ CỘNG ĐỒNG VÀ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT**		**6**	
5.1	Ban đại diện cộng đồng/thôn	Có Ban/tổ chức đại diện cộng đồng được chính quyền công nhận	2	**- 2 điểm:** Có đầu mối/ban đại diện được cộng đồng lựa chọn hoặc được công nhận theo hình thức phù hợp và hoạt động thực tế. **- 1 điểm:** Có đầu mối đại diện nhưng vai trò, hoạt động chưa rõ hoặc chưa

TT	Tiêu chí	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Hướng dẫn chấm điểm
				thường xuyên. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
5.2	Tham vấn cộng đồng	Tổ chức họp/tham vấn/chia sẻ cộng đồng định kỳ về quản lý nghề cá và các vấn đề liên quan	1	**- 1 điểm:** Có trao đổi/tham vấn định kỳ, ghi nhận và phản hồi ý kiến ngư dân. **- 0,5 điểm:** Có họp/trao đổi nhưng không định kỳ hoặc ít phản hồi ý kiến. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
5.3	Phối hợp với chính quyền	Có sự phối hợp giữa cộng đồng và chính quyền trong quản lý nghề cá	1	**- 1 điểm:** Có cơ chế liên hệ và phối hợp thực tế giữa cộng đồng với chính quyền về nghề cá và vấn đề dân sinh. **- 0,5 điểm:** Có đầu mối nhưng phối hợp chưa thường xuyên hoặc thiếu kết quả cụ thể. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
5.4	Giám sát cộng đồng	Có cơ chế giám sát cộng đồng trong thực hiện hương ước và quy định nghề cá	2	**- 2 điểm:** Có hình thức giám sát cộng đồng đối với hương ước, quy ước và hoạt động nghề cá; có phản hồi/kết quả xử lý. **- 1 điểm:** Có quy định hoặc nhóm giám sát nhưng hoạt động chưa rõ nét. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
II	**NHÓM TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG LÀNG CÁ**		**50**	
1	**Khai thác hợp pháp, chống khai thác IUU**		**14**	
1.1	Quản lý tàu cá	Tàu cá đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép KTTS theo quy định *(Tiêu chí bắt buộc)*	2	**- 2 điểm:** 100% tàu cá thuộc phạm vi cộng đồng và thuộc diện phải đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép khai thác thủy sản đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tương ứng theo quy định. **- 0 điểm:** Có ít nhất một tàu cá thuộc diện áp dụng không đáp ứng yêu cầu bắt buộc tương ứng.
1.2	Quản ly vùng biển khai thác thuỷ sản	Không có tàu cá/ngư dân vi phạm vùng biển nước ngoài để khai thác thủy sản trái phép *(Tiêu chí bắt buộc)*	3	**- 3 điểm:** Không có tàu cá do chủ tàu thuộc cộng đồng làng cá quản lý hoặc ngư dân cư trú, sinh sống và tham gia hoạt động nghề cá tại cộng đồng làng cá bị cơ quan có thẩm quyền xác định thực hiện hành vi khai thác thủy sản trái phép tại vùng biển nước ngoài trong 12 tháng liên tục tính đến ngày tổ chức đánh giá. **- 0 điểm:** Có ít nhất một tàu cá hoặc ngư dân thuộc phạm vi đánh giá nêu

TT	Tiêu chí	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Hướng dẫn chấm điểm
				trên bị cơ quan có thẩm quyền xác định thực hiện hành vi khai thác thủy sản trái phép tại vùng biển nước ngoài trong 12 tháng liên tục tính đến ngày tổ chức đánh giá.
1.3	Chấp hành quy định về nghề, vùng khai thác thủy sản	Ngư dân khai thác đúng nghề, đúng vùng theo quy định của giấy phép khai thác thủy sản	2	**- 2 điểm:** 100% tàu cá thuộc diện đánh giá chấp hành đúng nghề, vùng khai thác theo giấy phép trong kỳ đánh giá. **- 1 điểm:** Từ 80% đến dưới 100% số tàu cá thuộc diện đánh giá chấp hành đúng nghề, vùng khai thác theo giấy phép trong kỳ đánh giá. **- 0 điểm:** Dưới 80% số tàu cá thuộc diện đánh giá chấp hành đúng nghề, vùng khai thác theo giấy phép trong kỳ đánh giá.
1.4	Truy xuất nguồn gốc khai thác thủy sản	Ngư dân thực hiện ghi, nộp nhật ký khai thác thủy sản đầy đủ, theo quy định *(Tiêu chí bắt buộc)*	2	**- 2 điểm:** 100% tàu cá thuộc diện phải ghi, nộp nhật ký khai thác thủy sản thực hiện đầy đủ, đúng quy định trong kỳ đánh giá. **- 0 điểm:** Còn tàu cá thuộc diện phải ghi, nộp nhật ký khai thác thủy sản không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, không đúng quy định trong kỳ đánh giá.
1.5	Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên	Tàu cá lắp đặt và duy trì thiết bị giám sát hành trình VMS, bật 24/7 theo quy định *(Tiêu chí bắt buộc)*	2	**- 2 điểm:** 100% tàu cá thuộc diện phải lắp đặt thiết bị giám sát hành trình (VMS) của cộng đồng làng cá thực hiện đầy đủ quy định về lắp đặt, vận hành và duy trì kết nối thiết bị VMS trong kỳ đánh giá. **- 0 điểm:** Có ít nhất một tàu cá thuộc diện phải lắp đặt thiết bị VMS không đáp ứng yêu cầu về lắp đặt, vận hành hoặc duy trì kết nối thiết bị VMS theo quy định trong kỳ đánh giá. (Các trường hợp sự cố thiết bị được xem xét theo nghĩa vụ báo cáo, xử lý sự cố và quy định pháp luật có liên quan.)
		Tàu cá có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm còn hiệu lực theo quy định.	1	**- 1 điểm:** 100% tàu cá thuộc diện phải có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm có giấy chứng nhận còn hiệu lực theo quy định. **- 0,5 điểm:** Từ 90% đến dưới 100% số tàu cá thuộc diện đánh giá có giấy chứng nhận còn hiệu lực theo quy định.

TT	Tiêu chí	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Hướng dẫn chấm điểm
				- 0 điểm: Dưới 90% số tàu cá thuộc diện đánh giá có giấy chứng nhận còn hiệu lực theo quy định.
1.6	Chuyển đổi số trong quản lý và hoạt động nghề cá	Ứng dụng công nghệ số trong quản lý, thủ tục hành chính và dịch vụ nghề cá; quản lý tàu cá, nhật ký điện tử, truy xuất nguồn gốc khai thác thuỷ sản	2	**- 2 điểm:** 100% tàu cá **c**ó ứng dụng số được sử dụng thực tế trong quản lý cộng đồng/dịch vụ nghề cá. **- 1 điểm:** Từ 80% đến dưới 100% có triển khai ứng dụng nhưng sử dụng còn hạn chế. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
2	**Tổ chức sản xuất và liên kết**		**8**	
2.1	Tổ chức sản xuất	Có tham gia tổ, đội sản xuất, hợp tác xã, tổ hợp tác, nghiệp đoàn nghề cá hoặc tổ chức tương đương	2	**- 2 điểm:** Tỷ lệ hộ/ngư dân nghề cá tham gia tổ, đội, hợp tác xã hoặc tổ chức tương đương đạt từ 70% trở lên. **- 1 điểm:** Từ 40% đến dưới 70%. **- 0 điểm:** Dưới 40%.
2.2	Liên kết sản xuất và tiêu thụ	Có liên kết trong khai thác, thu mua, tiêu thụ và dịch vụ hậu cần nghề cá	2	**- 2 điểm:** Có liên kết thu mua/tiêu thụ/hậu cần đang thực hiện và mang lại lợi ích cho thành viên. **- 1 điểm:** Có thỏa thuận hoặc hoạt động liên kết nhưng thiếu ổn định. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
2.3	Tương trợ cộng đồng	Có quỹ hoặc hoạt động tương trợ, hỗ trợ ngư dân gặp khó khăn, rủi ro trên biển	2	**- 2 điểm:** Có hoạt động tương trợ được thực hiện, hỗ trợ được trường hợp khó khăn/rủi ro khi phát sinh. **- 1 điểm:** Có đầu mối/quỹ hoặc cam kết nhưng hoạt động thực tế còn hạn chế. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
2.4	Phát triển sản phẩm thủy sản	Có sản phẩm thuỷ sản được xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu hoặc OCOP	2	**- 2 điểm:** Có ít nhất một sản phẩm thủy sản gắn với cộng đồng làng cá đã được xây dựng thương hiệu, có nhãn hiệu hoặc được công nhận OCOP và đang được sản xuất, kinh doanh trên thị trường. **- 1 điểm:** Có ít nhất một sản phẩm thủy sản đặc trưng của cộng đồng đang được xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu hoặc hoàn thiện hồ sơ tham gia đánh giá, phân hạng OCOP nhưng chưa đáp ứng điều kiện đạt 2 điểm. **- 0 điểm:** Chưa có sản phẩm thủy sản được xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu hoặc phát triển theo chương trình OCOP.
3	**An toàn trên biển**		**8**	

TT	Tiêu chí	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Hướng dẫn chấm điểm
3.1	Đào tạo nghề	Thuyền trưởng, máy trưởng có chứng chỉ/đào tạo nghề	2	**- 2 điểm:** 100% người thuộc diện phải có chứng chỉ đáp ứng yêu cầu. **- 1 điểm:** Từ 80% đến dưới 100%; trường hợp thiếu chứng chỉ vẫn phải khắc phục theo pháp luật. **- 0 điểm:** Dưới 80%.
3.2	An toàn lao động trong hoạt động khai thác thủy sản	Tàu cá được trang bị đầy đủ thiết bị an toàn, phương tiện cứu sinh, bảo hộ lao động và dụng cụ sơ cứu theo quy định; người lao động được hướng dẫn kỹ năng an toàn, phòng ngừa và ứng phó tai nạn, sự cố trên biển	2	**- 2 điểm:** Tàu thuộc diện áp dụng có trang bị cứu sinh, sơ cứu, bảo hộ theo quy định; lao động được hướng dẫn an toàn. **- 1 điểm:** Có trang bị và hướng dẫn nhưng chưa đầy đủ hoặc chưa duy trì kiểm tra. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
3.3	Vệ sinh lao động và chăm sóc sức khỏe người lao động nghề cá	Bảo đảm vệ sinh, nước sạch, điều kiện nghỉ ngơi phù hợp trên tàu; kiểm soát các yếu tố có hại, phòng ngừa bệnh nghề nghiệp và thực hiện sơ cứu, chăm sóc sức khỏe người lao động.	2	**- 2 điểm:** Điều kiện vệ sinh, nước uống, nghỉ ngơi, sơ cứu trên tàu đáp ứng nhu cầu và yêu cầu áp dụng. **- 2 điểm:** Có điều kiện cơ bản nhưng còn hạn chế tại một số tàu. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
3.4	An ninh quốc phòng, an toàn trên biển	Kịp thời cung cấp thông tin khi phát hiện vi phạm; phối hợp tìm kiếm cứu nạn khi có tình huống	2	**- 2 điểm:** Có kênh thông tin báo sự cố, phối hợp tìm kiếm cứu nạn, đã phổ biến cho ngư dân. **- 2 điểm:** Có đầu mối liên hệ nhưng ngư dân chưa được phổ biến đầy đủ. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
4	**Bảo vệ môi trường, nguồn lợi và sinh kế nghề cá bền vững**		**12**	
4.1	Khai thác thủy sản theo quy định	Ngư dân được tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thủy sản	2	**- 2 điểm:** Có phổ biến pháp luật nghề cá cho cộng đồng trong kỳ đánh giá, nội dung phù hợp. **- 1 điểm:** Có cung cấp thông tin nhưng phạm vi tiếp cận còn hạn chế. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
4.2	Bảo vệ nguồn lợi thuỷ sản	Tham gia bảo vệ, phục hồi, tái tạo nguồn lợi và hệ sinh thái thủy sinh	1	**- 1 điểm:** Có tham gia hoạt động bảo vệ, phục hồi nguồn lợi hoặc sinh cảnh phù hợp, có kết quả thực tế. **- 0,5 điểm:** Có tham gia nhưng không thường xuyên hoặc quy mô hạn chế. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
		Không khai thác trong thời gian cấm, khu vực cấm, loài cấm	1	**- 1 điểm:** Không có hành vi khai thác loài cấm, tại khu vực hoặc thời gian cấm được cơ quan có thẩm quyền xác định. **- 0,5 điểm:** Có tuyên truyền/kiểm

TT	Tiêu chí	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Hướng dẫn chấm điểm
				soát nhưng còn thiếu sót cần khắc phục; không cho điểm nếu có vi phạm được xác định. **- 0 điểm:** Không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
		Thực hiện đồng quản lý trong bảo vệ và khai thác nguồn lợi thuỷ sản	2	**- 2 điểm:** Có cơ chế đồng quản lý phù hợp quy định, cộng đồng tham gia thực chất và có hoạt động cụ thể. **- 1 điểm:** Có hoạt động phối hợp bảo vệ nguồn lợi nhưng chưa hình thành cơ chế đồng quản lý đầy đủ. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
4.3	Chuyển đổi nghề	Có hoạt động chuyển đổi nghề, giảm cường lực khai thác hoặc chuyển sang sinh kế phù hợp theo hướng bền vững	2	**- 2 điểm:** Có hoạt động chuyển đổi nghề/giảm cường lực khai thác hoặc sinh kế thay thế có người tham gia và kết quả. **- 1 điểm:** Có kế hoạch/thử nghiệm nhưng kết quả còn hạn chế. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
4.4	Kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn	Có mô hình khai thác thuỷ sản tiết kiệm nhiên liệu, năng lượng hoặc giảm phát thải	2	**- 2 điểm:** Có mô hình tiết kiệm nhiên liệu/năng lượng hoặc giảm phát thải đang vận hành và có kết quả tốt. **- 1 điểm:** Có thử nghiệm hoặc áp dụng một phần, chưa duy trì ổn định. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
		Có hoạt động giảm rác thải nhựa, thu gom ngư cụ, rác thải trên tàu cá, bãi biển, tái chế chất thải nghề cá	2	**- 2 điểm:** Có sáng kiến giảm nhựa/thu hồi ngư cụ/tái chế vượt mức thu gom thông thường và đang duy trì. **- 1 điểm:** Có triển khai sáng kiến nhưng chưa thường xuyên hoặc kết quả hạn chế. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
5	**Văn hóa và bản sắc cộng đồng ngư dân**		**8**	
5.1	Lễ hội truyền thống/hiện đại nghề biển	Lễ hội cầu ngư, xuất bến, hội làng... được công nhận, duy trì, phát huy tổ chức đúng quy định và có sự tham gia của cộng đồng	2	**- 2 điểm:** Có lễ hội/sinh hoạt văn hóa nghề cá phù hợp truyền thống địa phương, được cộng đồng duy trì và tổ chức đúng quy định. **- 1 điểm:** Có giá trị/thực hành văn hóa nhưng duy trì chưa thường xuyên. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
5.2	Đình/miếu/nơi thờ tự nghề biển	Cơ sở hoặc văn hoá tín ngưỡng, tâm linh gắn với nghề biển; duy trì hoạt động tín ngưỡng, phù	2	**- 2 điểm:** Có và duy trì thường xuyên hoạt động tín ngưỡng, tập quán tâm linh gắn với nghề biển, phù hợp với

TT	Tiêu chí	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Hướng dẫn chấm điểm
		hợp quy định và có sự tham gia của cộng đồng		quy định pháp luật, có sự tham gia của cộng đồng; không bắt buộc có đình, miếu hoặc nơi thờ tự riêng. **- 1 điểm:** Có hoạt động tín ngưỡng, tập quán tâm linh gắn với nghề biển nhưng chưa được duy trì thường xuyên hoặc sự tham gia của cộng đồng còn hạn chế. **- 0 điểm:** Không có hoạt động tín ngưỡng, tập quán tâm linh gắn với nghề biển hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
5.3	Hương ước/quy ước/quy chế/thỏa thuận	Có văn bản liên quan được ban hành, phù hợp, lưu giữ và phổ biến tại cộng đồng	2	**- 2 điểm:** Có hương ước/quy ước/thỏa thuận cộng đồng phù hợp, được phổ biến và thực hiện. **- 1 điểm:** Có văn bản hoặc thỏa thuận nhưng ít được phổ biến/thực hiện. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
5.4	Du lịch cộng đồng và phát huy giá trị làng cá	Có mô hình du lịch cộng đồng, trải nghiệm nghề cá hoặc du lịch sinh thái phù hợp	2	**- 2 điểm:** Có hoạt động du lịch cộng đồng/trải nghiệm nghề cá phù hợp, đang đón khách và tạo lợi ích cho cộng đồng. **- 1 điểm:** Có hoạt động thử nghiệm hoặc dịch vụ chưa thường xuyên. **- 0 điểm:** Không có hoặc không đáp ứng yêu cầu của chỉ tiêu.
	Tổng điểm		**100**	

ĐỀ XUẤT PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ VÀ ĐIỀU KIỆN XÉT CÔNG NHẬN LÀNG CÁ VĂN MINH

TT	Nội dung	Làng cá thuộc xã đã đạt chuẩn NTM	Làng cá thuộc xã chưa đạt chuẩn NTM
1	Tổng điểm tối đa đánh giá trực tiếp	50 điểm	100 điểm
2	Tổng điểm tối thiểu	≥35/50	≥70/100
3	Nhóm I – Tiêu chí nền tảng gắn với xây dựng nông thôn mới	Kế thừa kết quả, rà soát điều kiện thiết yếu	≥30/50
4	Nhóm II – Tiêu chí đặc thù và phát triển bền vững làng cá	≥35/50	≥35/50
5	Điều kiện bắt buộc	Đáp ứng đầy đủ các điều kiện có áp dụng	Đáp ứng đầy đủ các điều kiện có áp dụng
6	Danh hiệu đề xuất	Làng cá văn minh	Làng cá văn minh

Ghi chú: Tổng điểm tối thiểu được xác định theo phạm vi đánh giá tương ứng; không cộng mặc định 50 điểm Nhóm I đối với làng cá thuộc xã đã đạt chuẩn nông thôn mới.